

1 - Mẫu nhãn hộp chứa 1 tuýp 5 gam thuốc mỡ bôi miệng

2 - Mẫu nhãn tuýp 5 gam thuốc mỡ bôi miệng

Thành phần: Mỗi 1 g thuốc mỡ chứa:

Triamcinolon acetonid 1 mg (0,1%)

Tá dược vừa đủ.

Chỉ định - Chống chỉ định - Liều dùng và cách dùng - Thận trọng - Tác dụng không mong muốn và các thông tin chi tiết khác: Xem trên tờ HDSD kèm theo.

Bảo quản: Nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

ĐỂ XA TÂM TAY TRẺ EM.

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.

Rx

THUỐC KÊ ĐƠN

Oraltrix

Triamcinolon acetonid 0,1%

Thuốc mỡ bôi miệng
Hộp 1 tuýp 5 g

THUỐC DÙNG NGOÀI



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN
AN THIEN PHARMA 314 Bông Sao, Phường 5, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh

Rx

Thuốc mỡ bôi miệng

Oraltrix

Triamcinolon acetonid 0,1%

THUỐC DÙNG NGOÀI

Hạn dùng:
Ngày sản xuất:
Số lô sản xuất:



Lô C16, Đ. Số 9, KCN Hiệp Phước, H. Nhà Bè, TP. HCM

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN

Sản xuất tại nhà máy:

SĐK:

Tiêu chuẩn: TCCS

AN THIEN PHARMACEUTICAL CORPORATION
314 Bông Sao Street, Ward 5, District 8, Ho Chi Minh City



Oraltrix
Box of 1 tube of 5 g

Triamcinolone acetonide 0.1%
Oraltrix
Oralment

GMP - WHO

Triamcinolone acetonide 0.1%
Oraltrix
PRESCRIPTION DRUG

Rx

Rx

THUỐC KÊ ĐƠN

Oraltrix

Triamcinolon acetonid 0,1%

Thuốc mỡ bôi miệng

Tuýp 5 g

THUỐC DÙNG NGOÀI

Thành phần: Mỗi 1 g thuốc mỡ chứa:

Triamcinolon acetonid 1 mg (0,1%). Tá dược vừa đủ.

Tiêu chuẩn: TCCS SĐK:



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN
AN THIEN PHARMA 314 Bông Sao, Phường 5, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh

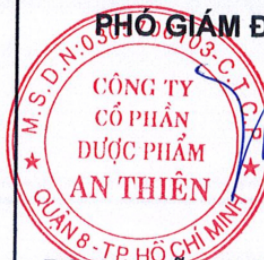
Sản xuất tại nhà máy:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN

Lô C16, đường số 9, KCN Hiệp Phước, H. Nhà Bè, TP. Hồ Chí Minh.

Ngày 22 tháng 04 Năm 2022

PHÓ GIÁM ĐỐC NHÀ MÁY



SLSX:

HD:

DS. Nguyễn Hoàng Phương Thảo

1 - Mẫu nhãn hộp chứa 1 tuýp 10 gam thuốc mỡ bôi miệng

2 - Mẫu nhãn tuýp 10 gam thuốc mỡ bôi miệng

Thành phần: Mỗi 1 g thuốc mỡ chứa:

Triamcinolon acetonid 1 mg (0,1%)

Tá dược vừa đủ.

Chỉ định - Chống chỉ định - Liều dùng và cách dùng - Thận trọng - Tác dụng không mong muốn và các thông tin chi tiết khác: Xem trên tờ HDSD kèm theo.

Bảo quản: Nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

ĐỂ XA TÂM TAY TRẺ EM.

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.

Rx
THUỐC KÊ ĐƠN

Oraltrix

Triamcinolon acetonid 0,1%

Thuốc mỡ bôi miệng
Hộp 1 tuýp 10 g

THUỐC DÙNG NGOÀI



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN
AN THIEN PHARMA 314 Bông Sao, Phường 5, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh

Rx

Thuốc mỡ bôi miệng

Oraltrix

Triamcinolon acetonid 0,1%

THUỐC DÙNG NGOÀI

Hạn dùng:
Ngày sản xuất:
Số lô sản xuất:



Lô C16, Đ. Số 9, KCN Hiệp Phước, H. Nhà Bè, TP. HCM

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN

Sản xuất tại nhà máy:

SDK:

Tiêu chuẩn: TCCS

AN THIEN PHARMA 314 Bông Sao Street, Ward 5, District 8, Ho Chi Minh City



Box of 1 tube of 10 g

Triamcinolone acetonide 0.1%
Oraltrix
Ointment

GMP - WHO

Triamcinolone acetonide 0.1%
Oraltrix
PRESCRIPTION DRUG

Rx

Rx
THUỐC KÊ ĐƠN

Oraltrix

Triamcinolon acetonid 0,1%

Thuốc mỡ bôi miệng

Tuýp 10 g

THUỐC DÙNG NGOÀI



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN
AN THIEN PHARMA 314 Bông Sao, Phường 5, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh

Sản xuất tại nhà máy:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN

Lô C16, đường số 9, KCN Hiệp Phước, H. Nhà Bè, TP. Hồ Chí Minh.

Ngày 22 tháng 04 Năm 2022

PHÓ GIÁM ĐỐC NHÀ MÁY



SLSX:

HD:

DS. Nguyễn Hoàng Phương Thảo

- 1 - Mẫu nhãn hộp chứa 1 tuýp 15 gam thuốc mỡ bôi miệng
- 2 - Mẫu nhãn tuýp 15 gam thuốc mỡ bôi miệng

Thành phần: Mỗi 1 g thuốc mỡ chứa:
Triamcinolon acetonid 1 mg (0,1%)
Tá dược vừa đủ.
Chỉ định - Chống chỉ định - Liều dùng và cách dùng - Thận trọng - Tác dụng không mong muốn và các thông tin chi tiết khác: Xem trên tờ HDSD kèm theo.
Bảo quản: Nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.
ĐỂ XA TÀM TAY TRẺ EM.
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.

 THUỐC KÉ ĐƠN	 Triamcinolon acetonid 0,1% Thuốc mỡ bôi miệng Hộp 1 tuýp 15 g	 Thuốc mỡ bôi miệng Oraltrix Triamcinolon acetonid 0,1% THUỐC DÙNG NGOÀI
---	---	---

THUỐC DÙNG NGOÀI

AT CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN
AN THIÊN PHARMA 314 Bông Sao, Phường 5, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh

Sản xuất tại nhà máy:
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN
Lô C16, D. số 9, KCN Hiệp Phước, H. Nhà Bè, TP. HCM

Số lô sản xuất:
Ngày sản xuất:
Hạn dùng:

Tiêu chuẩn: TCCS

 Triamcinolone acetone 0.1% Oraltrix Ointment	 Triamcinolone acetone 0.1% Oraltrix Ointment Box of 1 tube of 15 g
--	--

 Triamcinolon acetonid 0,1% Thuốc mỡ bôi miệng Tuýp 15 g	THUỐC DÙNG NGOÀI
Thành phần: Mỗi 1 g thuốc mỡ chứa: Triamcinolon acetonid 1 mg (0,1%). Tá dược vừa đủ. Tiêu chuẩn: TCCS SĐK:	
AT CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN AN THIÊN PHARMA 314 Bông Sao, Phường 5, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh	
Sân xuất tại nhà máy: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN Lô C16, đường số 9, KCN Hiệp Phước, H. Nhà Bè, TP. Hồ Chí Minh.	

Ngày 22 tháng 04 Năm 2022

PHÓ GIÁM ĐỐC NHÀ MÁY



DS. Nguyễn Hoàng Phương Thảo

- 1 - Mẫu nhãn hộp chứa 1 tuýp 20 gam thuốc mỡ bôi miệng
- 2 - Mẫu nhãn tuýp 20 gam thuốc mỡ bôi miệng

Thành phần: Mỗi 1 g thuốc mỡ chứa:

Triamcinolon acetonid 1 mg (0,1%)

Tá dược vừa đủ.

Chỉ định - Chống chỉ định - Liều dùng và cách dùng - Thận trọng - Tác dụng không mong muốn và các thông tin chi tiết khác: Xem trên tờ HDSD kèm theo.

Bảo quản: Nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

ĐỂ XA TÂM TAY TRẺ EM.

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.

Rx
THUỐC KÊ ĐƠN

Oraltrix

Triamcinolon acetonid 0,1%

Thuốc mỡ bôi miệng
Hộp 1 tuýp 20 g

THUỐC DÙNG NGOÀI



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN
AN THIEN PHARMA 314 Bông Sao, Phường 5, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh

Rx

Thuốc mỡ bôi miệng

Oraltrix

Triamcinolon acetonid 0,1%

THUỐC DÙNG NGOÀI

Hạn dùng:
Ngày sản xuất:
Số lô sản xuất:



Lô C16, Đ. Số 9, KCN Hiệp Phước, H. Nhà Bè, TP. HCM

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN

Sản xuất tại nhà máy:

SDK:

Tiêu chuẩn: TCCS

AN THIEN PHARMA 314 Bông Sao, Phường 5, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh



Box of 1 tube of 20 g

Ointment

Triamcinolone acetonide 0.1%

Oraltrix

PRESCRIPTION DRUG

Rx

GMP - WHO

Triamcinolone acetonide 0.1%
Oraltrix
Ointment

Rx
THUỐC KÊ ĐƠN

Oraltrix

Triamcinolon acetonid 0,1%

Thuốc mỡ bôi miệng

Tuýp 20 g

THUỐC DÙNG NGOÀI

Thành phần: Mỗi 1 g thuốc mỡ chứa:

Triamcinolon acetonid 1 mg (0,1%). Tá dược vừa đủ.

Tiêu chuẩn: TCCS SDK:



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN
AN THIEN PHARMA 314 Bông Sao, Phường 5, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh

Sản xuất tại nhà máy:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN

Lô C16, đường số 9, KCN Hiệp Phước, H. Nhà Bè, TP. Hồ Chí Minh.

Ngày 22 tháng 04 Năm 2022

PHÓ GIÁM ĐỐC NHÀ MÁY



DS. Nguyễn Hoàng Phương Thảo

1 - Mẫu nhãn hộp chứa 1 tuýp 25 gam thuốc mỡ bôi miệng

2 - Mẫu nhãn tuýp 25 gam thuốc mỡ bôi miệng

Thành phần: Mỗi 1 g thuốc mỡ chứa:

Triamcinolon acetonid 1 mg (0,1%)

Tá dược vừa đủ.

Chỉ định - Chống chỉ định - Liều dùng và cách dùng - Thận trọng - Tác dụng không mong muốn và các thông tin chi tiết khác: Xem trên tờ HDSD kèm theo.

Bảo quản: Nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

ĐỂ XA TẦM TAY TRẺ EM.

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.

Rx
THUỐC KÊ ĐƠN

Oraltrix

Triamcinolon acetonid 0,1%

Thuốc mỡ bôi miệng
Hộp 1 tuýp 25 g

THUỐC DÙNG NGOÀI



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN
AN THIEN PHARMA 314 Bông Sao, Phường 5, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh

Rx

Thuốc mỡ bôi miệng

Oraltrix

Triamcinolon acetonid 0,1%

THUỐC DÙNG NGOÀI

Hạn dùng:

Ngày sản xuất:

Số lô sản xuất:



Lô C16, D.Số 9, KCN Hiệp Phước, H. Nhà Bè, Tp.HCM

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN

Sản xuất tại nhà máy:

SDK:

Tiêu chuẩn: TCCS

AN THIEN PHARMA 314 Bông Sao, Phường 5, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh

AN THIEN PHARMACEUTICAL CORPORATION



Box of 1 tube of 25 g
Ointment

Oraltrix

Triamcinolone acetonide 0.1%

PRESCRIPTION DRUG

Rx

Oraltrix

Triamcinolone acetonide 0.1%

Ointment

Rx

Rx
THUỐC KÊ ĐƠN

Oraltrix

Triamcinolon acetonid 0,1%

Thuốc mỡ bôi miệng

Tuýp 25 g

Thành phần: Mỗi 1 g thuốc mỡ chứa:

Triamcinolon acetonid 1 mg (0,1%). Tá dược vừa đủ.

Tiêu chuẩn: TCCS

SDK:



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN

AN THIEN PHARMA 314 Bông Sao, Phường 5, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh

Sản xuất tại nhà máy:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN

Lô C16, đường số 9, KCN Hiệp Phước, H. Nhà Bè, Tp.Hồ Chí Minh.

THUỐC DÙNG NGOÀI

Ngày 22 tháng 04 Năm 2022

PHÓ GIÁM ĐỐC NHÀ MÁY



DS. Nguyễn Hoàng Phương Thảo

- 1 - Mẫu nhãn hộp chứa 1 tuýp 30 gam thuốc mỡ bôi miệng
- 2 - Mẫu nhãn tuýp chứa 30 gam thuốc mỡ bôi miệng

Thành phần: Mỗi 1 g thuốc mỡ chứa: Triamcinolon acetonid 1 mg (0,1%) Tá dược vừa đủ. Chỉ định - Chống chỉ định - Liều dùng và cách dùng - Thận trọng - Tác dụng không mong muốn và các thông tin chi tiết khác: Xem trên tờ HDSD kèm theo. Bảo quản: Nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng. ĐỂ XA TẦM TAY TRẺ EM. ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.	
Rx THUỐC KẾ ĐƠN Oraltrix Triamcinolon acetonid 0,1% Thuốc mỡ bôi miệng Hộp 1 tuýp 30 g THUỐC DÙNG NGOÀI AT CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN AN THIÊN PHARMA 314 Bông Sao, Phường 5, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh	Rx Thuốc mỡ bôi miệng Oraltrix Triamcinolon acetonid 0,1% THUỐC DÙNG NGOÀI
Hạn dùng: _____ Ngày sản xuất: _____ Số lô sản xuất: _____ Lô C16, D.Số 9, KCN Hiệp Phước, H. Nhà Bè, TP.HCM CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN Sản xuất tại nhà máy: SDK: Tiêu chuẩn: TCCS	
Rx Oraltrix Triamcinolon acetonid 0,1% Ointment	AT AN THIEN PHARMACEUTICAL CORPORATION 314 Bông Sao Street, Ward 5, District 8, Ho Chi Minh City Oraltrix Triamcinolon acetonid 0,1% Ointment Box of 1 tube of 30 g GMP - WHO

Rx THUỐC KẾ ĐƠN Oraltrix Triamcinolon acetonid 0,1% Thuốc mỡ bôi miệng Tuýp 30 g THUỐC DÙNG NGOÀI Thành phần: Mỗi 1 g thuốc mỡ chứa: Triamcinolon acetonid 1 mg (0,1%). Tá dược vừa đủ. Tiêu chuẩn: TCCS SDK: AT CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN AN THIÊN PHARMA 314 Bông Sao, Phường 5, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh Sản xuất tại nhà máy: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN Lô C16, đường số 9, KCN Hiệp Phước, H. Nhà Bè, TP.Hồ Chí Minh.	SLSX: _____ HD: _____
---	----------------------------------

Ngày 22 tháng 04 Năm 2022

PHÓ GIÁM ĐỐC NHÀ MÁY



DS. Nguyễn Hoàng Phương Thảo

TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC

(Rx) Thuốc này chỉ dùng theo đơn thuốc

THUỐC MỠ BÔI MIỆNG

ORALTRIX

“Thuốc dùng ngoài”

“Để xa tầm tay trẻ em”

“Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng”

THÀNH PHẦN: Mỗi 1 g thuốc mỡ chứa:

Hoạt chất: Triamcinolon acetonid 1 mg (0,1%)

Tá dược: Vừa đủ.

(Gelatin, natri carboxymethyl cellulose, parafin lỏng, polyethylen, tinh dầu bạc hà).

DẠNG BẢO CHẾ: Thuốc mỡ bôi miệng.

Mô tả sản phẩm: Thuốc mỡ màu trắng đến trắng ngà, thể chất đồng nhất.

CHỈ ĐỊNH

Điều trị hỗ trợ để làm giảm tạm thời các triệu chứng của viêm nhiễm khoang miệng (viêm miệng, viêm lưỡi, viêm nướu) hay tổn thương dạng loét do chấn thương.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG

Thuốc dùng bôi miệng.

Bôi một lượng nhỏ lên vùng da bị tổn thương (không chà xát) để tạo ra một màng mỏng. Dùng Oraltrix lúc đi ngủ để cho thuốc steroid tiếp xúc với vùng tổn thương suốt đêm. Nếu cần thiết có thể dùng 2 - 3 lần/ngày, nên dùng sau khi ăn.

Không dùng thuốc liên tục quá 7 ngày, nếu triệu chứng không cải thiện sau 7 ngày điều trị nên gặp bác sĩ để chẩn đoán lại.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Mẫn cảm với triamcinolon acetonid hoặc với bất kỳ thành phần nào của thuốc.

Tổn thương do nhiễm nấm, bạch biến, herpes, khối u mới mọc, mụn trứng cá đỏ, loét hạch.

CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC

Không bôi thuốc vào mắt.

Tránh ăn uống trong một thời gian sau khi bôi thuốc.

Không dùng thuốc trên vùng da rộng hay lượng lớn trong thời gian dài.

Bệnh nhân bị nhiễm trùng khoang miệng: Ở những bệnh nhân này, chỉ dùng Oraltrix khi việc điều trị là bắt buộc. Trước khi dùng thuốc, cần điều trị tình trạng nhiễm trùng bằng thuốc kháng sinh hoặc kháng nấm thích hợp, hoặc có thể cân nhắc điều trị đồng thời với Oraltrix. Triamcinolon có thể gây trầm trọng thêm các bệnh nhiễm trùng.

Trẻ em: Dùng liên tục lâu dài có thể gây rối loạn phát triển.

Người cao tuổi: Do chức năng sinh lý ở người cao tuổi bị suy giảm nên cần thận trọng khi dùng thuốc cho những bệnh nhân này.

SỬ DỤNG THUỐC CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ

Phụ nữ có thai: Thận trọng khi sử dụng. Chỉ dùng Oraltrix ở phụ nữ có thai khi lợi ích cho mẹ vượt trội so với nguy cơ xảy ra với thai nhi.

Phụ nữ cho con bú: Thận trọng khi sử dụng. Chỉ dùng Oraltrix ở phụ nữ cho con bú khi đã cân nhắc kỹ lợi ích giữa hiệu quả điều trị và nuôi con bằng sữa mẹ.

ẢNH HƯỞNG CỦA THUỐC LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE, VẬN HÀNH MÁY MÓC

Chưa có bằng chứng về ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe, vận hành máy móc.



TƯƠNG TÁC, TƯƠNG Kỵ CỦA THUỐC

Tương tác thuốc: Không có thông tin có ý nghĩa.

Tương kỵ: Do không có các nghiên cứu về tính tương kỵ của thuốc, không trộn lẫn thuốc này với các thuốc khác.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN CỦA THUỐC

Trong quá trình dùng thuốc có thể xảy ra các tác dụng không mong muốn, khi bệnh nhân có biểu hiện bất thường, cần ngừng thuốc hoặc có những biện pháp điều trị thích hợp.

Các tác dụng không mong muốn dưới đây xảy ra với tần suất không biết (không thể ước tính từ dữ liệu có sẵn):

Nhiễm trùng khoang miệng: Có thể xảy ra nhiễm trùng khoang miệng do vi khuẩn hoặc nấm. Nếu điều này xảy ra, cần dùng thuốc kháng sinh hoặc kháng nấm cho bệnh nhân. Khi đã điều trị mà triệu chứng vẫn không được cải thiện thì cần ngừng thuốc.

Ức chế chức năng tuyến yên/tuyến thượng thận: Dùng thuốc liên tục trong nhiều ngày có thể gây ức chế chức năng tuyến yên/tuyến thượng thận.

Khác: Các triệu chứng quá mẫn, cảm giác khó chịu ở khoang miệng (như tê), rối loạn vị giác và giảm vị giác.

Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ những phản ứng có hại gặp phải khi sử dụng thuốc

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ

Quá liều: Không có dữ liệu về sử dụng thuốc quá liều, không dùng quá liều chỉ định của thuốc.

Cách xử trí: Tích cực theo dõi để có biện pháp xử trí kịp thời.

CÁC ĐẶC TÍNH DƯỢC LÝ

Dược lực học

Nhóm dược lý: Glucocorticoid

Mã ATC: A01AC01

Triamcinolon acetonid là dẫn xuất của triamcinolon, là một glucocorticoid kéo dài, có tác dụng chống viêm và chống dị ứng.

Dược động học

Hấp thu: Triamcinolon acetonid được hấp thu bằng cách khuếch tán thụ động trong niêm mạc.

Phân bố: Ở động vật (chó) khi 3H-triamcinolon acetonid được gắn vào niêm mạc miệng sẽ phân bố ở lớp biểu mô, lớp dưới biểu mô, đặc biệt là ở lớp nhú bì trong mô liên kết ngay dưới màng đáy.

Thải trừ: Hơn 85% triamcinolon acetonid được loại khỏi mô sau 3 giờ.

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI

Hộp 1 tuýp 5 g, 10 g, 15 g, 20 g, 25 g, 30 g.

BẢO QUẢN: Nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

TIÊU CHUẨN: TCCS.

Sản xuất tại nhà máy

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN

Lô C16, Đường Số 9, KCN Hiệp Phước, Xã Hiệp Phước, Huyện Nhà Bè, TP Hồ Chí Minh

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 04 năm 2022

Phó Giám Đốc Nhà Máy
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN
Ds. Nguyễn Hoàng Phương Thảo
QUẬN 8 - TP. HỒ CHÍ MINH